# CHƯƠNG 5: CON TRÒ, CHƯƠNG TRÌNH CON VÀ ĐỐI TƯỢNG

#### KIỂU CON TRỞ

 Kiểu con trỏ là một lớp các đtdl mà giá trị dữ liệu của nó là vị trí của một đtdl khác.



Pascal: type VECT = array [1..10] of integer;

var p: ^VECT

C: int \*p;

Con trỏ: - chỉ trỏ đến các đtdl cùng 1 kiểu

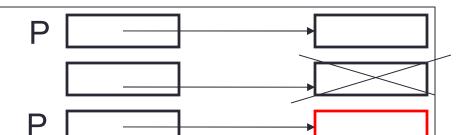
- có thể trỏ đến những đtdl thuộc những kiểu

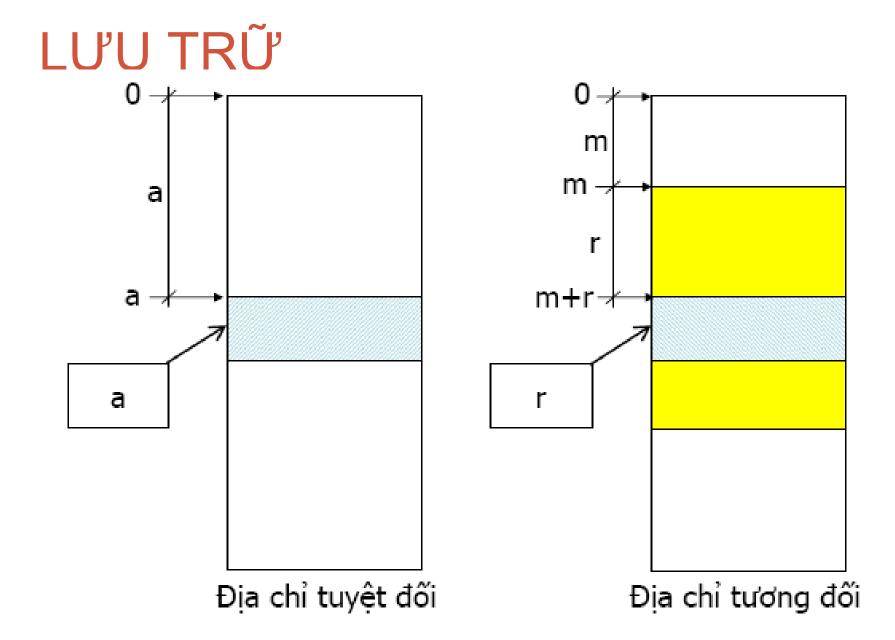
khác nhau

C ?? Pascal ??

# TÁC VỤ

- Khởi tạo: new(p)
- Hủy bỏ: dispose(p)
- Tham khảo: ^p
- Lấy địa chỉ: p = &x





#### CHƯƠNG TRÌNH CON

- Chương trình con là tác vụ trừu tượng được định nghĩa bởi người lập trình.
- Đặc tả chương trình con bao gồm
  - Tên chương trình con
  - Số lượng, thứ tự và kiểu của các đối số
  - Số lượng, thứ tự và kiểu của các kết quả
  - Hành vi của chương trình
- Hiện thực của chương trình con bao gồm các khai báo dữ liệu cục bộ và các phát biểu trong thân ct con.

```
function FUNC(x: real; y: integer): real; // đặc tả var a: array [1..10] of real; //khai báo dữ liệu cục bộ begin ... end // các phát biểu
```

#### ĐỊNH NGHĨA VÀ BẢN HOẠT ĐỘNG

Định nghĩa chương trình con function fact(n: integer): integer; begin
 if (n = 0) fact := 1
 else fact := n \* fact (n -1);
end

Bản hoạt động chương trình con

fact(5)

fact(4)

fact(3)

fact(2)

fact(1)

fact(0)

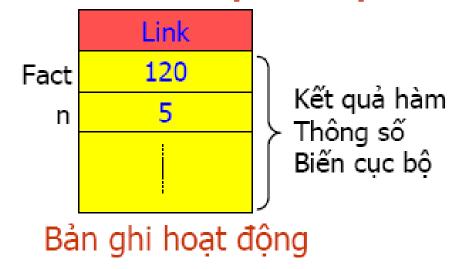
#### HIỆN THỰC BẢN HOẠT ĐỘNG

Prologue

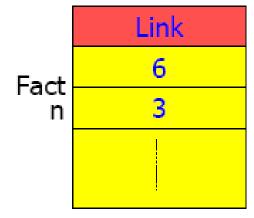
Mã thực thi

**Epilogue** 

Phân đoạn mã



Fact 24
n 4



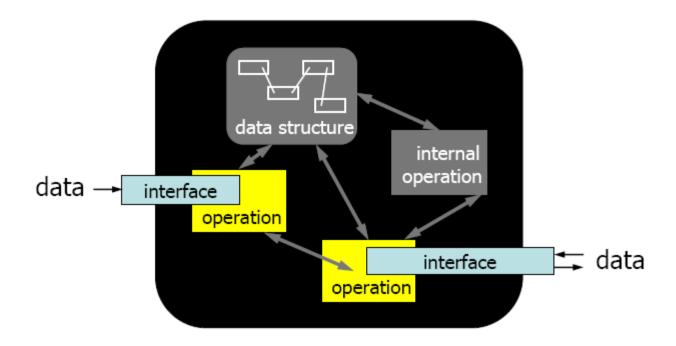
#### KIỂU ĐỐI TƯỢNG

- Một đối tượng bao gồm cả dữ liệu (thuộc tính) và tác vụ (phương thức).
- Đóng gói dữ liệu và tác vụ (encapsulation)

```
class A {
   attribute a1;
   attribute a2;
   method m1;
   method m2;
}
```

# KIỂU ĐỐI TƯỢNG

#### Che giấu thông tin



### KIỂU ĐỐI TƯỢNG

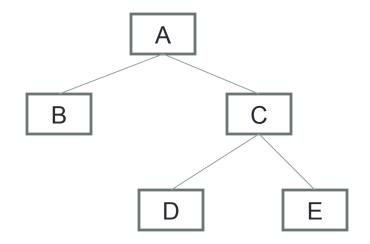
- Sự phân cấp và tính thừa kế
  - Các lớp được tổ chức phân cấp
  - Giữa các lớp có thể có sự thừa
     kế các thuộc tính và phương thức
     class A D E
     class B extends A
     { attribute a1;
     method m1;
     method m2;

method m3;

Tính đa hình (polymorphism)

```
B x; ... x.m2();
```

method m2;



# HIỆN THỰC KIỂU ĐỐI TƯỢNG

```
class A {
  attribute a1;
  attribute a2;
  method m1;
  method m2;
}
```

